TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST- HNGĐ	*N, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 250/2022/TLST - HNGĐ ngày 10/11/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lường Hữu S - Sinh năm 1989

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D – Sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Hải An, thị xã N, tỉnh T;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/01/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lường Hữu S - Sinh năm 1989

Trú tại: Tổ dân phố 1, phường Hải An, thị xã N, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D – Sinh năm 1991

Trú tại: Tổ dân phố 1, phường Hải An, thị xã N, tỉnh T;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân**:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lường Hữu S và chị Nguyễn Thị Thùy D.

*. Về Con chung**:** Anh Lường Hữu S và chị Nguyễn Thị Thùy D thống nhất có 03 con chung là:

- Cháu Lường Thùy Anh - Sinh ngày 04 tháng 8 năm 2015

- Cháu Lường Thùy Dương - Sinh ngày 04 tháng 8 năm 2015

- Cháu Lường Đăng Khoa - Sinh ngày 11 tháng 7 năm 2017.

Anh S và chị D thống nhất: Giao cháu Lường Thùy Anh và cháu Lường Thùy Dương cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Lường Đăng Khoa cho anh S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu một tháng là 1.500.000đ, hai cháu 3.000.000đ (ba triệu đồng)/1 tháng, cho đến khi các cháu thành niên. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2023.

Anh S và chị D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về Tài sản và công nợ**:** Anh Lường Hữu S và chị Nguyễn Thị Thùy D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí**:** Anh Lường Hữu S phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ nuôi con.

Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Lường Hữu S và chị Nguyễn Thị Thùy D, anh S nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N theo biên lai số AA/2021/0012349 ngày 10/11/2022.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh T;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã N;
- UBND phường Hải An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Đình Thuận

-